

Số: 15/2018/QĐST-HNGĐ

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 22 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 802/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2017 giữa:

Ông Nguyễn Cao Ng, sinh năm: 1971.

Nơi cư trú: thôn T S, xã Th H, Tp. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Bà Trịnh Thị Thùy V, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: số 616/12 Th Nh, phường Đ L, Tp. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 15, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về quan hệ con chung: Ông Nguyễn Cao Ng có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên Nguyễn Cao H, sinh ngày 14/8/2012.

Bà Trịnh Thị Thùy V có nghĩa vụ giao lại con chung tên Nguyễn Cao H, sinh ngày 14/8/2012 cho ông Nguyễn Cao Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Bà V không phải cấp dưỡng nuôi con chung do ông Ng không yêu cầu.

Sau 04 năm bà V được bảo lãnh con chung Nguyễn Cao H sang Mỹ để định cư.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Cao Ng đồng ý chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0015068 ngày 20/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. Hoàn lại cho ông Nguyễn Cao Ng 150.000 đồng tiền chênh lệch.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh NT;
- VKSND Tp.PR - TC;
- CCTHADS Tp.PR - TC;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

PHAN PHƯỚC TRÍ